

Hướng dẫn sử dụng Tủ lạnh

Dùng trong Nhà

Kiểu máy: NR-DZ601Y, NR-DZ601V



NR-DZ601Y



NR-DZ601V

Nội dung

• Lưu ý an toàn	2
• Lưu ý khi sử dụng	4
• Lắp đặt	6
• Chế độ nanoeX	7
• Nhận dạng các bộ phận	8
• Bộ điều khiển nhiệt độ	10
• Chế độ làm đông nhanh (Quick Freezing)	12
• Chế độ ECONAVI	13
• Chế độ ngăn đông mềm mới (Prime Fresh+)	14
• Ngăn đông lạnh	14
• Ngăn làm lạnh	15
• Ngăn đông mềm	15
• Lời khuyên khi sử dụng	19
• Hướng dẫn vệ sinh tủ lạnh	20
• Xử lý sự cố	24
• Thông số kỹ thuật	26

■ KHÔNG CHỨA CFC

Thiết bị này hoàn toàn sử dụng CHẤT LIỆU KHÔNG CHỨA CFC cho cả chất làm lạnh (R600a) và chất cách nhiệt (Cyclo-Pentane). Vì vậy, tủ lạnh này không gây hại đến tầng ôzôn của Trái Đất.

Cảm ơn Quý khách hàng đã mua sản phẩm của Panasonic.

- Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn và làm theo các lưu ý an toàn trang 2-5 trước khi sử dụng sản phẩm này.
- Hãy đảm bảo ngày và tên cửa hàng mua sản phẩm có ghi trên phiếu bảo hành và cất giữ phiếu bảo hành kèm theo hướng dẫn sử dụng này.

ARAH1E202641

P0921-1091

In tại Việt Nam

Lưu ý an toàn

Xin vui lòng làm theo những hướng dẫn này.



CẢNH BÁO

Ký hiệu này có ý nghĩa: Có thể gây thương tích nặng hay chết người.



Những ký hiệu này có nghĩa thao tác nghiêm cấm.



Ký hiệu này có ý nghĩa thao tác bắt buộc.



Ký hiệu này có ý nghĩa thiết bị này phải được nối đất để tránh điện giật.



LƯU Ý

Ký hiệu này có ý nghĩa: Có thể dẫn đến thương tổn hay trục trặc đồ dùng khác.



iso-butane
Chất dễ bắt lửa.

**Nếu không tuân thủ
có thể gây cháy, thương
tích, điện giật.**



CẢNH BÁO

Trong trường hợp khẩn cấp...



- Công việc bảo dưỡng chỉ được tiến hành bởi nhân viên bảo dưỡng có chuyên môn tại phân xưởng.



- **Không** chứa những vật dụng có thể gây cháy nổ, ví dụ bình xịt aerosol có chứa chất dễ cháy,... trong tủ lạnh.
- **Không** sử dụng các thiết bị điện như thiết bị khử mùi trong tủ lạnh. Chất làm lạnh bị rò rỉ có thể bắt lửa từ tia lửa điện và gây nổ.
- **Không** sử dụng các thiết bị điện bên trong ngăn chứa thực phẩm, trừ trường hợp được nhà sản xuất khuyến nghị.



- **Không** tự ý tháo lắp, sửa chữa hoặc sửa đổi tủ lạnh. Nếu bạn muốn sửa chữa tủ lạnh, vui lòng liên hệ đại lý hoặc trung tâm dịch vụ ủy quyền.
- **Không** sử dụng các thiết bị máy móc hoặc các phương tiện khác để đẩy nhanh quá trình làm tan băng ngoài các phương tiện được nhà sản xuất khuyến nghị.

Khi tái chế sản phẩm...



- Trước khi đem thải bỏ tủ lạnh, vui lòng tháo bỏ tất cả gioăng lắp ở cửa để tránh tình trạng trẻ em bị kẹt bên trong.
- Nhãn cảnh báo được nhắc đến ở trên nên được lưu giữ suốt thời gian sử dụng tủ lạnh.
- Sách hướng dẫn sử dụng nên được giao cho bất kỳ người nào sử dụng hoặc vận hành tủ lạnh, bất cứ khi nào tủ lạnh được chuyển tới địa điểm khác và giao cho nhà máy tái chế.
- Theo luật địa phương, Cyclo-pentane được phép dùng làm chất cách nhiệt cho tủ lạnh này. Khi thải bỏ tủ lạnh này, vui lòng thải bỏ theo cách thích hợp và không phá bỏ nó bằng cách đốt cháy.

**Nếu không tuân thủ
có thể gây cháy, thương
tích, điện giật.**



CẢNH BÁO

Đối với phích cắm và dây điện...



- **Không** được cắm hoặc rút khi tay ướt.
- **Không** để dây điện hoặc phích cắm bị hỏng.



- Rút phích cắm khi vệ sinh tủ lạnh.
- Cắm phích cắm vào ổ cắm điện trên tường theo điện áp định mức với dòng điện định mức và cắm phích cắm thật chặt.
- Chỉ để một ổ cắm cho tủ lạnh. Tránh cắm nhiều thiết bị vào cùng một ổ cắm và không cuốn dây điện theo chiều dài của dây.
- Loại bỏ bụi định kỳ trên phích cắm.
- Nếu dây nguồn hỏng, phải được nhà sản xuất, trung tâm dịch vụ hoặc người có chuyên môn thay thế để tránh gây nguy hiểm.
- Nếu bạn phát hiện thấy mùi cháy, hãy rút phích cắm và thông gió cho bếp.
- **Ngừng** sử dụng tủ lạnh nếu xảy ra bất cứ hiện tượng bất thường hoặc hỏng hóc nào. (Nếu không có thể gây bốc khói, cháy hoặc điện giật)
Ví dụ về hiện tượng bất thường và hỏng hóc
 - Dây nguồn và phích cắm nóng bất thường.
 - Dây nguồn bị cắt sâu hoặc bị biến dạng.
 - Có mùi khét.
 - Bạn có thể có cảm giác tê.

Khi sử dụng...



- **Không** được làm hỏng mạch làm lạnh (đường ống ở phía sau).
- **Không** chạm vào máy nén hoặc đường ống, nhiệt độ trong khu vực này rất cao.
- **Không** để trẻ em đu trên cửa tủ lạnh. Tủ lạnh có thể lật ngã đè lên trẻ em.
- **Không** nên đặt những vật chứa nước lên nóc tủ lạnh vì khi nước tràn ra có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy nổ.
- **Không** đặt ổ cắm điện đa năng hoặc nguồn cấp điện di động phía sau tủ lạnh.
- **Không** để dây nguồn bị kẹt hoặc hỏng khi lắp đặt tủ.



- Sản phẩm này không dành cho người (kể cả trẻ em) bị suy giảm về thể chất, giác quan hay thần kinh hay thiếu kinh nghiệm và hiểu biết, trừ khi họ được giám sát hay hướng dẫn sử dụng tủ lạnh với một người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
- Trẻ em cần được giám sát để chắc chắn chúng không đùa nghịch với thiết bị.

Khi lắp đặt...



- Cố định tủ lạnh để tránh nguy hiểm do tủ mất cân bằng.
- Đảm bảo không gian lắp đặt thông thoáng.



- Phải đảm bảo tủ lạnh được nối đất trước khi sử dụng.

Nếu không tuân thủ
có thể gây thương tích,
tai nạn.



LƯU Ý

Khi mở/đóng cửa tủ...



- Trong khi mở cửa tủ lạnh, cẩn thận để không kẹp trúng tay người khác đang giữ cửa.
- Chú ý khoảng cách giữa các cánh cửa. Nó có thể kẹp tay bạn trong khi đóng cửa.



Khi cất trữ thực phẩm...



- **Không** làm đông lạnh chai thủy tinh vì có thể gây thương tích.
(Nếu chất lỏng trong chai thủy tinh bị đông lạnh, chai có thể bị vỡ và gây thương tích.)
- **Không** va đập mạnh vào khay thủy tinh. (Nếu không khay thủy tinh có thể bị vỡ và gây thương tích.)



Khi di chuyển tủ lạnh...



- Giữ thật chặt tủ lạnh khi vận chuyển.
- Dùng vật che chắn, bảo vệ, v.v... cho sàn nhà có bề mặt dễ vỡ.

Lưu ý khi sử dụng

Khi mở/đóng cửa tủ...

- **Không** làm lạnh các chai lọ lớn hơn khay hoặc hộp tủ vì cửa tủ sẽ không đóng kín được hoàn toàn và gây thất thoát hơi lạnh.
- **Không** mở cửa tủ lạnh thường xuyên hoặc để cửa mở quá lâu nhằm tránh tình trạng nước nhỏ giọt bên trong tủ và gây lãng phí năng lượng.
- Kiểm tra thường xuyên gioăng nối cửa đóng mở, nó phải khít hoàn toàn với thân tủ lạnh.

Khi vệ sinh...

- **Không** lau chùi tủ lạnh bằng chất/dung dịch hóa học. Nó sẽ làm hư hỏng và ăn mòn bề mặt.



Lưu ý khi sử dụng

Khi sử dụng...

- Khi rút phích cắm, để yên 5 phút trước khi cắm lại. Nếu không, máy nén có thể không chạy.
- Điều chỉnh nhiệt độ theo điều kiện hoạt động thực tế để tiết kiệm năng lượng.
- Nếu bạn không có ở nhà trong nhiều ngày và không có gì cần làm lạnh, rút phích cắm để tiết kiệm năng lượng.
- Mặt ngoài của tủ có thể ẩm, đặc biệt là ngay sau khi lắp đặt. Đây là hiện tượng bình thường do hệ thống tỏa nhiệt trong tủ lạnh ngăn không cho hơi ẩm ngưng tụ.
- Khi độ ẩm cao, chẳng hạn vào mùa mưa, hơi ẩm có thể ngưng tụ trên bề mặt cửa tủ, đặc biệt là ở khu vực xung quanh gioăng cửa. Lau sạch nước ngưng tụ bằng khăn vải.
- Hơi ẩm bên trong ngăn đá có thể ngưng tụ nên cần lau định kỳ bằng khăn vải. Lau ngăn đá mỗi tháng một lần.
- **Không** để cửa tủ lạnh mở quá lâu, đặc biệt khi thời tiết nóng ẩm.
- Một trong những lý do nóc tủ được thiết kế bằng thép là để phòng chống cháy do tác động từ bên ngoài. **Không** để đồ trên nóc tủ để đảm bảo yếu tố này.



Khi cất trữ thực phẩm...

- **Không** để thực phẩm ấm/nóng vào bên trong tủ lạnh.
- Để nguội đồ ăn trước khi cất vào tủ lạnh.
- **Không** chứa thực phẩm quá tải tủ lạnh. Khoảng cách giữa các thực phẩm phải thích hợp để duy trì khả năng làm lạnh.
- Cất trữ hoa quả và rau ở hộp rau quả, nơi hơi ẩm giúp bảo quản chất lượng thực phẩm trong một thời gian dài.
- Chai đựng nước uống, đồ uống phải được đậy kín để tránh mùi khó chịu.
- Đậy kín thực phẩm lỏng bằng nắp hoặc màng bọc thực phẩm.
- Các thực phẩm như rau, hoa quả và thực phẩm tươi nên được đóng gói hoặc để trong hộp trước khi đưa vào tủ lạnh.
- Để thực phẩm như thịt hoặc cá vào ngăn đá nếu bạn muốn cất trữ trong một thời gian dài.



TÍNH NĂNG ĐẶC BIỆT

1) Chế độ ECONAVI: Tính năng ECONAVI được tích hợp bên trong bảng mạch điều khiển. ECONAVI tự động vận hành để tiết kiệm năng lượng dựa trên tần suất sử dụng của tủ lạnh (mở và đóng cửa tủ).

2) Bộ chuyển đổi INVERTER: Để thích nghi với sự thay đổi của nhiệt độ bên trong các ngăn, động cơ của máy nén hoạt động với các tốc độ khác nhau. Khi nhiệt độ ổn định, động cơ chạy ở tốc độ thấp hơn (tiết kiệm năng lượng và giảm thiểu tiếng ồn). Khi cần làm lạnh ở mức độ cao, động cơ chạy ở tốc độ cao hơn.

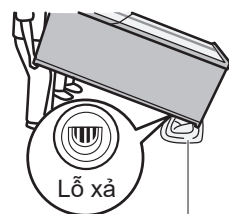
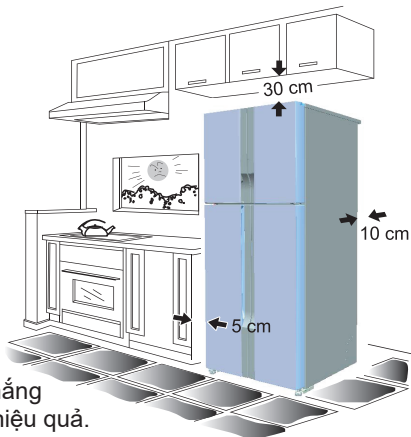
Lắp đặt

Không gian lắp đặt

- Nóc của tủ lạnh cách trần nhà ít nhất 30 cm.
- Mặt sau tủ lạnh cách tường ít nhất 10 cm.
- Mặt bên tủ lạnh cách tường ít nhất 5 cm.

Lưu ý khi lắp đặt

- Phòng lắp đặt thiết bị ít nhất là 1m khối trên mỗi 8 gram chất làm lạnh.
Lượng chất làm lạnh trong thiết bị này được ghi trên nhãn dán của thiết bị.
- **Không** đặt tủ lạnh nơi ẩm ướt cũng như bụi bặm vì có thể gây ra rò rỉ điện.
- **Không** đặt tủ lạnh dưới ánh nắng vì nhiệt và ánh nắng sẽ làm tăng nhiệt độ khiến tủ lạnh hoạt động kém hiệu quả.
- **Không** đặt tủ lạnh gần nguồn nhiệt như bếp lò hoặc lò nướng.
- **Không** được chặn các khe hở trên các chi tiết của tủ lạnh.
- Tủ lạnh phải được đặt ở nơi thông thoáng.
- Trong trường hợp đặt tủ lạnh nơi không bằng phẳng, cần điều chỉnh chân điều chỉnh để tủ lạnh có thể đứng thẳng bằng.



(Đồ chứa có chiều cao 2 cm hoặc thấp hơn)

Di chuyển hoặc vận chuyển

- Khi di chuyển hoặc thay đổi vị trí tủ lạnh, hãy tháo bộ làm đá, v.v... và kiểm tra để đảm bảo không có nước trong tủ lạnh.
- Nghiêng tủ lạnh ra đằng sau để xả nước từ lỗ xả. (Để tránh nước rò rỉ ra ngoài, từ từ nghiêng tủ lạnh trở lại.)

Đèn LED và nối đất

- Đèn LED của tủ lạnh được thiết kế đặc biệt cho loại tủ lạnh này, không được phép tự ý thay thế. Nếu bạn cần thay đèn, hãy liên hệ với Trung tâm Dịch vụ của Panasonic.
- Tủ lạnh cần được nối đất để ngăn ngừa các nguy hiểm do điện gây ra.

Để đảm bảo an toàn, phải thực hiện nối đất

(Đối với tủ lạnh có phích cắm (phích cắm 2 chạc) không có dây nối đất)

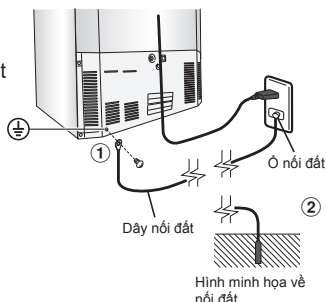
Việc nối đất cho phép ngăn các nguy hiểm do rò rỉ điện gây ra.

Việc nối đất có thể được thực hiện theo 2 cách sau:

1. Trong trường hợp ổ điện (ổ cắm điện) đã có ổ nối đất, nối dây nối đất với vít dành cho nối đất tại mặt sau của tủ lạnh (đối với vít sử dụng để nối đất, hãy lưu ý ký hiệu ⊕) như hình minh họa 1.
Sau đó, nối đầu còn lại với ổ nối đất.
2. Trong trường hợp ổ điện (ổ cắm điện) không có ổ nối đất, nối dây nối đất với vít đặt tại mặt sau của tủ lạnh, (đối với vít sử dụng để nối đất, hãy lưu ý ký hiệu ⊕). Sau đó, nối đầu còn lại với thanh nối đất như hình minh họa 2.

Các điểm cắm nối đất

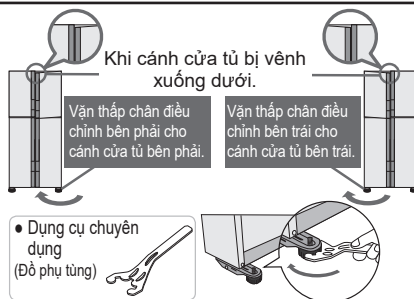
- Ống ga và ống cấp nước (nguy hiểm do điện giật hoặc cháy nổ).
- Các dây nối đất của dây điện thoại hoặc cột thu lôi (nguy hiểm do sét).



Nếu cánh cửa tủ bị vênh xuống dưới.

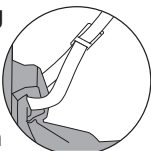
Vặn chân điều chỉnh ở bên dưới, như trong hình minh họa, để điều chỉnh vị trí tủ lạnh.

- Các cánh cửa tủ lạnh có thể bị nghiêng, vênh trong vòng 4-5 ngày sau khi lắp đặt và sử dụng do tải trọng của thực phẩm hoặc thay đổi phù hợp với bề mặt sàn nhà. Để khắc phục, dùng dụng cụ chuyên dụng vặn chân điều chỉnh tương ứng để điều chỉnh lại các cánh cửa tủ.



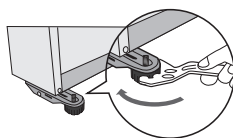
Có cách nào để giữ tủ lạnh không bị nghiêng khi có động đất không?

Để giữ tủ lạnh không bị nghiêng khi có động đất, hãy sử dụng các dây đai cố định vào móc treo phía sau tủ lạnh.



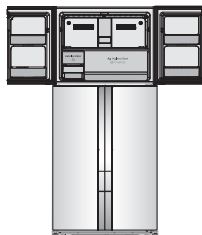
Cố định tủ lạnh.

Vặn chân điều chỉnh (trái và phải) cho đến khi chúng chạm sàn nhà để ổn định vị trí tủ lạnh.



Không nên mở cửa tủ lạnh trong quá trình làm lạnh.

Cửa tủ không nên mở cho đến khi bên trong đã đủ lạnh. (Khí nóng từ bên ngoài thổi vào bên trong sẽ làm giảm chức năng làm lạnh của tủ.)



Đợi cho đến khi bên trong đã được làm lạnh.

- Tủ lạnh cần chạy khoảng 4 tiếng để làm lạnh bên trong.
- Tủ lạnh cần chạy ít nhất 24 tiếng để làm lạnh bên trong và đạt được trạng thái cân bằng vào mùa hè.



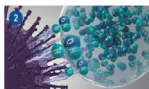
1. Kiểu máy: NR-DZ601Y

■ Chế độ nanoex

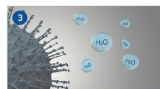
- nanoex là các hạt ion cỡ nano sinh ra từ độ ẩm trong không khí lạnh, bên trong chứa 4,8 nghìn tỷ gốc hydroxyl (còn được gọi là gốc OH). Gốc OH là những thành phần phản ứng mạnh có tác dụng ức chế và vô hiệu hóa vi khuẩn, vi-rút và khử mùi hôi.



- nanoex tiếp cận các loại vi khuẩn, vi-rút.



- Các gốc hydroxyl (OH) tách lấy hydro, làm biến tính protein của vi khuẩn, vi-rút.



- Các gốc hydroxyl (OH) hấp thu hydro tạo thành nước và vô hiệu hóa hoạt động của vi khuẩn, vi-rút.

- Chế độ nanoex sẽ khởi động khi tủ lạnh được cắm điện và sẽ luôn chạy khi sử dụng tủ. Tuy nhiên, do nanoex khi hoạt động cần có độ ẩm, nên hiệu quả của chế độ này có thể giảm đi nếu độ ẩm trong khoang tủ giảm (như khi bảo quản ít rau, củ,...).
- Trong quá trình hoạt động, thiết bị nanoex có thể phát ra âm thanh nhỏ.
- Sau một thời gian dài đóng cửa tủ, khi mở cửa có khả năng cảm nhận được mùi đặc trưng của ozone sinh ra trong quá trình hoạt động, đây là hiện tượng bình thường.

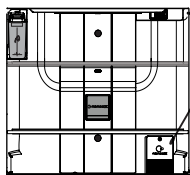
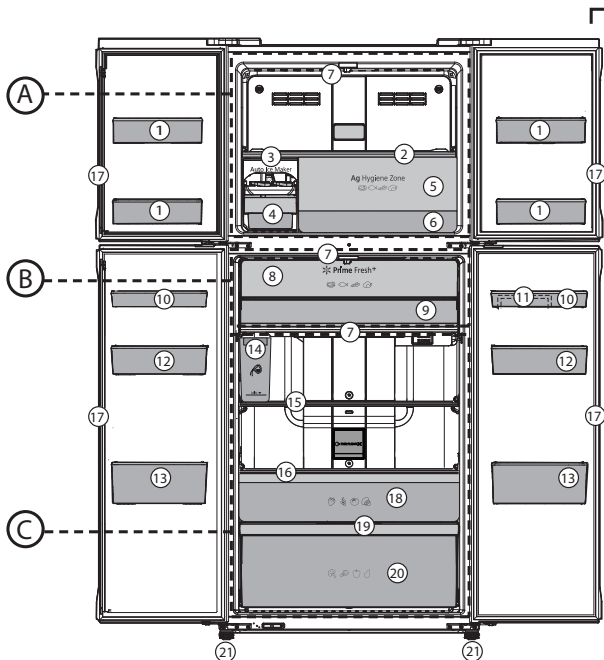
2. Kiểu máy: NR-DZ601V

Mẫu này không có chế độ nanoex.

Nhận dạng các bộ phận

1. Kiểu máy : NR-DZ601Y

- Ⓐ NGĂN ĐỒNG LẠNH
- Ⓑ NGĂN ĐỒNG MỀM
- Ⓒ NGĂN LÀM LẠNH
- ① Giá đỡ ngăn đông lạnh
- ② Khay kính ngăn đông lạnh
- ③ Khay làm đá tự động
- ④ Hộp đựng đá
- ⑤ Cửa hộp trữ đông kháng khuẩn khử mùi
- ⑥ Hộp trữ đông kháng khuẩn khử mùi
- ⑦ Đèn LED
- ⑧ Cửa hộp ngăn đông mềm
- ⑨ Hộp ngăn đông mềm
- ⑩ Giá đỡ khay trứng
- ⑪ Khay trứng
- ⑫ Giá đỡ chai nhỏ
- ⑬ Giá đỡ chai to
- ⑭ Bình cấp nước
- ⑮ Khay kính ngăn làm lạnh
- ⑯ Khay kính hộp hoa quả
- ⑰ Gioăng cửa
- ⑱ Hộp rau quả trên
- ⑲ Khay kính và ngăn giữ ẩm
- ⑳ Hộp rau quả dưới
- ㉑ Chân điều chỉnh
- ㉒ nanoeX

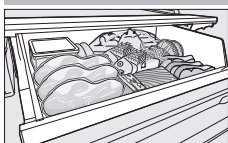


㉒ nanoeX (T. 7)

Chú ý:

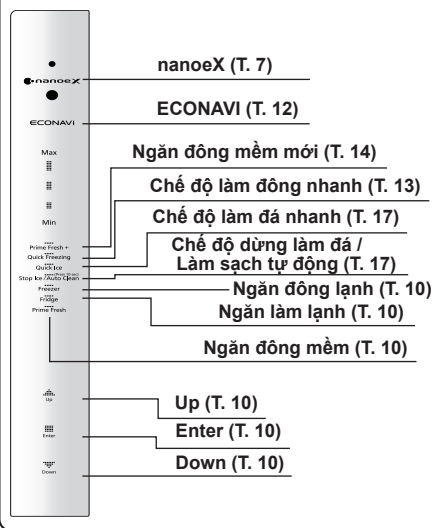
- Không xịt nước vào trong hộp nanoeX
- Không tự ý tháo rời để lau chùi, sửa chữa

Hộp ngăn đông mềm (T. 14)



Hình ảnh mặt sau sản phẩm.

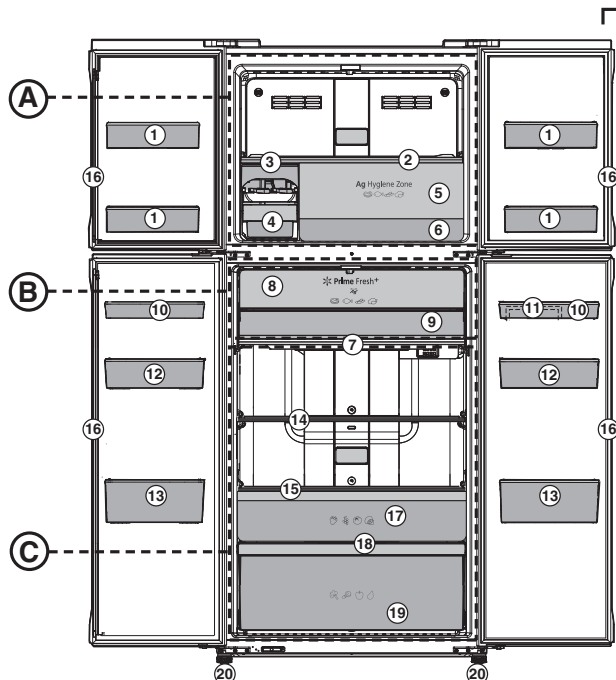
Bảng điều khiển ngoài (T. 10)
NR-DZ601Y



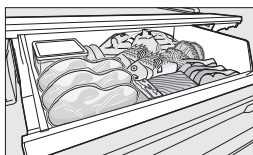
Nhận dạng các bộ phận

2. Kiểu máy : NR-DZ601V

- Ⓐ NGĂN ĐỒNG LẠNH
- Ⓑ NGĂN ĐỒNG MỀM
(Đèn LED Ag màu xanh)
- Ⓒ NGĂN LÀM LẠNH
- ① Giá đỡ ngăn đông lạnh
- ② Khay kính ngăn đông lạnh
- ③ Khay làm đá
- ④ Hộp đựng đá
- ⑤ Cửa hộp trữ đông kháng khuẩn khử mùi
- ⑥ Hộp trữ đông kháng khuẩn khử mùi
- ⑦ Đèn LED
- ⑧ Cửa hộp ngăn đông mềm
- ⑨ Hộp ngăn đông mềm
- ⑩ Giá đỡ khay trứng
- ⑪ Khay trứng
- ⑫ Giá đỡ chai nhỏ
- ⑬ Giá đỡ chai to
- ⑭ Khay kính ngăn làm lạnh
- ⑮ Khay kính hộp hoa quả
- ⑯ Gioăng cửa
- ⑰ Hộp rau quả trên
- ⑱ Khay kính và ngăn giữ ẩm
- ⑲ Hộp rau quả dưới
- ⑳ Chân điều chỉnh



Hộp ngăn đông mềm (T. 14)



Hệ thống thoát nước (T. 22)
[Bên trong khay xả nước]

Hình ảnh mặt sau sản phẩm.

Ngăn làm lạnh (T. 15)

Ngăn đông mềm (T. 14)

Ngăn đông lạnh (T. 15)

Chế độ làm đông nhanh
(T. 13)

Chế độ ngăn đông mềm
mới (T. 14)



Prime Fresh+ Quick Freezing



MultiControl

Bộ điều khiển nhiệt độ

■ Cài đặt nhiệt độ và hướng dẫn cài đặt nhiệt độ

1. Kiểu máy: NR-DZ601Y (Bảng điều khiển ngoài)

Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ ở các mức Min (Thấp nhất) - Max (Cao nhất)

- ① Ấn nút [Enter] (Chọn) trên bảng điều khiển ngoài để bắt đầu quá trình thực hiện.
- ② Ấn nút [Up] (Lên) hoặc [Down] (Xuống) để lựa chọn ngăn làm lạnh, ngăn đông mềm hay ngăn đông lạnh. Sau đó ấn nút [Enter] (Chọn) lần nữa để xác nhận lựa chọn.
- ③ Nhấn nút [Up] (Lên) hoặc [Down] (Xuống) để cài đặt nhiệt độ từ ít lạnh, lạnh vừa đến lạnh sâu.

Khu vực Cài đặt nhiệt độ	[A] (Ngăn làm lạnh)	[B] (Ngăn đông mềm)	[C*] (Ngăn đông lạnh)
Lạnh sâu 	Nhỏ hơn chế độ "Lạnh vừa" xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C	Nhỏ hơn chế độ "Lạnh vừa" xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C	Nhỏ hơn chế độ "Lạnh vừa" xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C
Lạnh vừa 	Xấp xỉ 1 °C ~ 7 °C	Xấp xỉ -5 °C ~ -1 °C	Xấp xỉ -23 °C ~ -17 °C
Ít lạnh 	Cao hơn chế độ "Lạnh vừa" xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C	Cao hơn chế độ "Lạnh vừa" xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C	Cao hơn chế độ "Lạnh vừa" xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C

2. Kiểu máy: NR-DZ601V (Bảng điều khiển trong)

- ① Ấn nút [Zone Select] (Lựa chọn khu vực) để chọn khu vực muốn điều khiển nhiệt độ: Ngăn làm lạnh, ngăn đông mềm hoặc ngăn đông lạnh.
- ② Ấn nút [Temp. Select] (Lựa chọn nhiệt độ) để lựa chọn các mức độ: lạnh sâu, lạnh vừa hoặc ít lạnh.

Khu vực Cài đặt nhiệt độ	[A] (Ngăn làm lạnh)	[B] (Ngăn đông mềm)	[C*] (Ngăn đông lạnh)
Lạnh sâu 	Nhỏ hơn chế độ "Lạnh vừa" xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C	Nhỏ hơn chế độ "Lạnh vừa" xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C	Nhỏ hơn chế độ "Lạnh vừa" xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C
Lạnh vừa 	Xấp xỉ 1 °C ~ 7 °C	Xấp xỉ -5 °C ~ -1 °C	Xấp xỉ -23 °C ~ -17 °C
Ít lạnh 	Cao hơn chế độ "Lạnh vừa" xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C	Cao hơn chế độ "Lạnh vừa" xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C	Cao hơn chế độ "Lạnh vừa" xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C

Thông thường, tủ lạnh được sử dụng ở mức nhiệt độ "Lạnh vừa"

(Nếu bộ điều khiển nhiệt độ của ngăn đông lạnh hoặc ngăn làm lạnh được cài đặt ở mức khác "Lạnh vừa", chế độ ECONAVI sẽ không hoạt động.)

Bộ điều khiển nhiệt độ

■ Cách vận hành chế độ “9 mức”

Tủ lạnh này được thiết kế đặc biệt thích hợp cho các mục đích sử dụng cụ thể, bạn có thể điều chỉnh mức nhiệt độ tới 9 mức cho ngăn làm lạnh và ngăn đông lạnh chi tiết như sau:

1. Kiểu máy: NR-DZ601Y (Bảng điều khiển ngoài)

Để điều chỉnh nhiệt độ ngăn làm lạnh:

- ① Ấn nút [Enter] (Chọn) trên bảng điều khiển ngoài để bắt đầu quá trình thực hiện.
- ② Ấn nút [Up] (Lên) hoặc [Down] (Xuống) để lựa chọn ngăn làm lạnh. Sau đó, ấn nút [Enter] (Chọn) lần nữa để xác nhận lựa chọn.
- ③ Ấn nút [Up] (Lên) hoặc [Down] (Xuống) để cài đặt nhiệt độ ở mức ít lạnh.
- ④ Để vận hành chế độ “9 mức”, ấn và giữ nút [Enter] (Chọn) trong vòng 10 giây hoặc cho đến khi nghe thấy tiếng còi.
- ⑤ Nhiệt độ có thể được điều chỉnh ở 9 mức độ khác nhau bằng cách ấn nút [Up] (Lên) hoặc [Down] (Xuống). Với mỗi lần ấn nút, mức độ làm lạnh sẽ tăng lên hay giảm đi một mức. (Tham khảo bảng hiển thị đèn LED phía dưới.)

Để điều chỉnh nhiệt độ ngăn đông lạnh

Thực hiện lần lượt các bước từ bước ① ~ ⑤ như trên, nhưng ấn nút [Up] (Lên) hoặc [Down] (Xuống) để chọn ngăn [Freezer] (Ngăn đông lạnh) thay cho ngăn [Fridge] (Ngăn làm lạnh).

2. Kiểu máy: NR-DZ601V (Bảng điều khiển trong)

Để điều chỉnh nhiệt độ ngăn làm lạnh:

- ① Cài đặt đèn LED ở vị trí “ít lạnh” bằng cách ấn nút [Zone Select] (Lựa chọn khu vực) để chọn [A] (Ngăn làm lạnh) rồi ấn nút [Temp. Select] (Lựa chọn nhiệt độ) để chọn mức “ít lạnh”.
- ② Ấn và giữ nút [Temp. Select] (Lựa chọn nhiệt độ) trong khoảng 10 giây tới khi đèn LED quay trở lại vị trí “ít lạnh”.
- ③ Sử dụng nút [Temp. Select] (Lựa chọn nhiệt độ) để cài đặt chế độ nhiệt yêu cầu, tại đây mức 1 là chế độ làm lạnh tối thiểu và mức 9 là chế độ làm lạnh tối đa. (Tham khảo bảng hiển thị đèn LED bên dưới.)

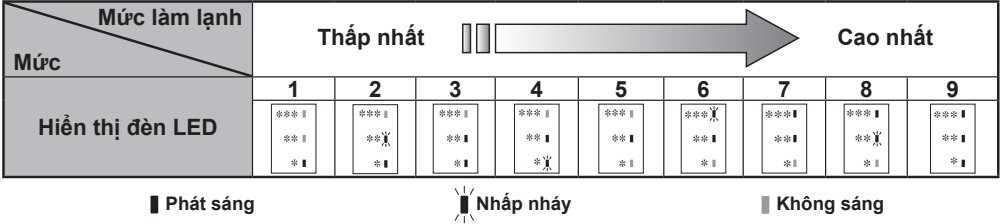
Cách điều chỉnh nhiệt độ ngăn đông lạnh

Thực hiện lần lượt các bước từ ① ~ ③ nêu trên, tuy nhiên ấn nút [Zone Select] (Lựa chọn khu vực) để chọn [C*] (Ngăn đông lạnh) thay vì [A] (Ngăn làm lạnh).

●Bảng hiển thị đèn (Kiểu máy: NR-DZ601Y)

Mức làm lạnh		Thấp nhất  Cao nhất								
Mức		1	2	3	4	5	6	7	8	9
Hiển thị đèn LED										
 Phát sáng		 Nhấp nháy					 Không sáng			

●Bảng hiển thị đèn LED (Kiểu máy: NR-DZ601V)



Chú ý

■ Cách thoát cài đặt chế độ “9 mức”

- Lặp lại bước ① và ② để đưa máy trở về chế độ hoạt động bình thường.
- Ngăn đông mềm (Prime Fresh) không có chế độ “9 mức”.
 - Bộ điều khiển nhiệt độ có thể thay đổi theo môi trường và theo lượng thực phẩm được bảo quản trong tủ lạnh.

Chế độ làm đông nhanh (Quick Freezing)

Khi chế độ “Làm đông nhanh” được thiết lập, tủ lạnh có thể giảm nhiệt độ nhanh chóng để bảo quản thực phẩm tốt hơn và tăng tốc độ làm đá.

■ Cách vận hành chế độ “Làm đông nhanh”

1. Kiểu máy: NR-DZ601Y

Quick Freezing

Đèn sáng: Chế độ làm đông nhanh hoạt động
Đèn tắt: Chế độ làm đông nhanh không hoạt động

- ① Ấn nút [Enter] (Chọn) trên bảng điều khiển ngoài để bắt đầu quy trình.
 - ② Ấn nút [Up] (Lên) hoặc [Down] (Xuống) đến khi đèn LED nhấp nháy ở chế độ [Quick Freezing] (Làm đông nhanh), sau đó ấn nút [Enter] (Chọn) để lựa chọn.
 - ③ Ấn nút [Enter] (Chọn) lần nữa để xác nhận lựa chọn. Khi cài đặt hoàn tất, sẽ có tiếng chuông báo và đèn LED [Quick Freezing] (Làm đông nhanh) sẽ sáng.
- Nếu bạn muốn dừng hoạt động chế độ làm đông nhanh ngay lập tức, lặp lại bước ① - ③. Đèn [Quick Freezing] (Làm đông nhanh) tắt.

2. Kiểu máy: NR-DZ601V

Quick Freezing

Đèn sáng: Chế độ làm đông nhanh hoạt động
Đèn tắt: Chế độ làm đông nhanh không hoạt động

- ① Ấn nút [Zone Select] (Lựa chọn khu vực) đến khi đèn [C] (Ngăn đông lạnh) sáng, sau đó ấn nút [Temp. Select] (Lựa chọn nhiệt độ) đến khi đèn LED [Quick Freezing] (Làm đông nhanh) sáng. Chế độ “Làm đông nhanh” sẽ khởi động sau khoảng 10 giây
- ② Nếu muốn dừng hoạt động của chế độ “Làm đông nhanh” ngay lập tức, ấn nút [Zone Select] (Lựa chọn khu vực) đến khi đèn [C*] (Ngăn đông lạnh) sáng, sau đó ấn nút [Temp. Select] (Lựa chọn nhiệt độ) đến khi đèn LED [Quick Freezing] (Làm đông nhanh) tắt.

Chú ý

- Chế độ “Làm đông nhanh” sẽ tự động dừng sau khi chạy được 60 phút (khi nhiệt độ môi trường thấp hơn hoặc bằng 18 °C) hoặc 150 phút (khi nhiệt độ môi trường cao hơn hoặc bằng 19 °C) và trở về chế độ bình thường. (Đèn LED [Quick Freezing] (Làm đông nhanh) tắt.
- Đèn LED [Quick Freezing] (Làm đông nhanh) nhấp nháy có nghĩa là hệ thống xả tuyết hiện đang hoạt động. Chế độ “Làm đông nhanh” sẽ được khởi động ngay sau khi kết thúc xả tuyết.
- Chức năng điều khiển nhiệt độ ngăn đông lạnh sẽ không hoạt động khi chế độ “Làm đông nhanh” hoạt động vì máy nén đã hoạt động ở mức tối đa để vận hành chế độ “Làm đông nhanh”.

Chế độ ECONAVI

1. Kiểu máy: NR-DZ601Y

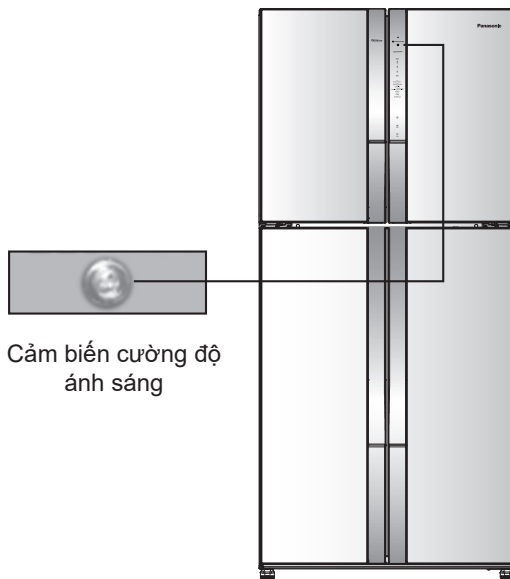
Tủ lạnh có khả năng nhận biết đóng mở cửa tủ và mức độ ánh sáng xung quanh tủ để tự động điều chỉnh hoạt động, giúp tiết kiệm năng lượng một cách tối ưu.^{*1}

■ Chế độ ECONAVI

- Tủ lạnh có thể ghi nhớ thói quen sử dụng của gia đình bạn từ hoạt động mở cửa và chu kỳ thời gian sử dụng không thường xuyên để tối ưu hóa hiệu suất năng lượng.
- Tủ lạnh học lối sống của gia đình bạn trước 3 tuần, và vận dụng những gì học được từ tuần thứ 4 trở đi.
- Chế độ tiết kiệm năng lượng ECONAVI hoạt động khi xung quanh tủ lạnh tối^{*2} ví dụ như lúc bạn đang ngủ.

■ Cài đặt vận hành chế độ ECONAVI

- Chế độ vận hành ECONAVI được kích hoạt tự động khi bộ điều khiển nhiệt độ cho cả ngăn làm lạnh và ngăn đông được cài đặt ở vị trí “Lạnh vừa”.
- Chế độ ECONAVI không hoạt động nếu chế độ “Làm đông nhanh”, “Ngăn đông mềm mại” hoặc “Làm đá nhanh” đang chạy.
- Chế độ ECONAVI sẽ khởi động khi không đóng/mở cửa tủ trong vòng 3 giờ khi trời sáng hoặc trong vòng 5 phút khi trời tối. Sau 3 tuần, chế độ ECONAVI sẽ khởi động trong khoảng thời gian khách hàng không sử dụng.
(Thời gian không sử dụng được tủ học từ thói quen sử dụng của khách hàng trong 3 tuần).
- Người sử dụng không thể tự khởi động chế độ ECONAVI.



Chú ý

^{*1} Hiệu quả của chế độ ECONAVI phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường, độ sáng xung quanh và số lần đóng mở cửa tủ lạnh và trạng thái thực phẩm được bảo quản.

^{*2} Độ tối được phát hiện bởi cảm biến cường độ ánh sáng ở khoảng 3 lx đến 10 lx hoặc nhỏ hơn.

2. Kiểu máy: NR-DZ601V

Mẫu này cũng có chế độ ECONAVI, nhưng nó không có cảm biến ánh sáng và cường độ ánh sáng ECONAVI.

Chế độ ngăn đông mềm mới (Prime Fresh+)

Khi chế độ “Ngăn đông mềm mới” được thiết lập, ngăn đông mềm có thể giảm nhiệt độ nhanh chóng để bảo quản thực phẩm tốt hơn.

■ Cách vận hành chế độ ngăn đông mềm mới “Prime Fresh+”

1. Kiểu máy: NR-DZ601Y

- ① Ấn nút [Enter] (Chọn) ở bảng điều khiển ngoài để bắt đầu quá trình thực hiện.
- ② Ấn nút [Up] (Lên) hoặc [Down] (Xuống) tới khi đèn LED [Prime Fresh+] (Ngăn đông mềm mới) sáng, sau đó ấn nút [Enter] (Chọn) để lựa chọn.
- ③ Ấn nút [Enter] (Chọn) lần nữa để xác nhận lựa chọn.
- ④ Khi hoàn tất cài đặt, có âm thanh còi và đèn LED [Prime Fresh+] (Ngăn đông mềm mới) bật.

● Nếu bạn muốn dừng hoạt động chế độ ngăn đông mềm mới ngay lập tức, lặp lại bước

- ① - ③. Đèn LED “Prime Fresh+” (Ngăn đông mềm mới) tắt.

2. Kiểu máy: NR-DZ601V

- ① Ấn nút [Zone Select] (Lựa chọn khu vực) đến khi đèn [B] (Ngăn đông mềm) sáng, sau đó ấn nút [Temp. Select] (Lựa chọn nhiệt độ) đến khi đèn LED [Prime Fresh+] (Ngăn đông mềm mới) sáng. Chế độ “Ngăn đông mềm mới” sẽ khởi động sau khoảng 10 giây.
- ② Nếu muốn dừng hoạt động của chế độ “Ngăn đông mềm mới” ngay lập tức, ấn nút [Zone Select] (Lựa chọn khu vực) đến khi đèn [B] (Ngăn đông mềm) sáng, sau đó ấn nút [Temp. Select] (Lựa chọn nhiệt độ) đến khi đèn LED [Prime Fresh+] (Ngăn đông mềm mới) tắt.

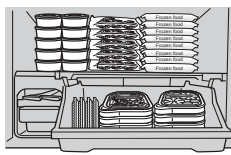
Chú ý

- Chế độ “Ngăn đông mềm mới” sẽ tự động dừng sau khi chạy được 105 phút (khi nhiệt độ môi trường thấp hơn hoặc bằng 18 °C) hoặc trong khoảng 145 ~ 150 phút (khi nhiệt độ môi trường cao hơn hoặc bằng 19 °C) và trở về chế độ bình thường. (Đèn LED [Prime Fresh+] (Ngăn đông mềm mới) tắt).
- Đèn LED [Prime Fresh+] (Ngăn đông mềm mới) nhấp nháy có nghĩa là hệ thống xả tuyết hiện đang hoạt động. Chế độ “Ngăn đông mềm mới” sẽ được khởi động ngay sau khi kết thúc xả tuyết.

Chú ý

Chế độ “Ngăn đông mềm mới”, “Làm đông nhanh” và “Làm đá nhanh” không thể đồng thời hoạt động. Ví dụ, khi chế độ “Ngăn đông mềm mới” đang hoạt động, nếu bạn cài đặt chế độ “Làm đông nhanh” thì chế độ “Ngăn đông mềm mới” sẽ dừng lại, từ kích hoạt chế độ “Làm đông nhanh” và ngược lại.

Ngăn đông lạnh



- Có thể bảo quản rất nhiều thực phẩm làm đông hoặc thức ăn nấu sẵn.

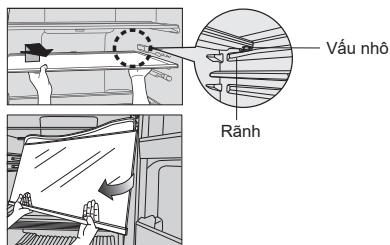
Ba mẹo làm đông thực phẩm và lưu giữ hương vị thực phẩm

1. Nhanh chóng làm đông các thực phẩm mỏng và nhỏ
2. Bọc kín hoàn toàn
3. Không làm đông lại lần nữa

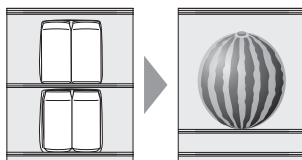
Ngăn làm lạnh

Có thể thay đổi vị trí khay kính ngăn làm mát

① Nâng phía dưới khay và kéo về phía trước. Khi các vấu nhỏ của khay không còn bám trên rãnh, xoay nghiêng và tháo khay ra khỏi tủ lạnh.



② Đặt khay vào vị trí mong muốn bằng cách thực hiện ngược lại các bước trên.



- Giá đỡ khay rất nặng. Vui lòng vận chuyển cẩn thận để không làm rơi và gây hư hại hoặc chấn thương.

Đóng cửa đang mở

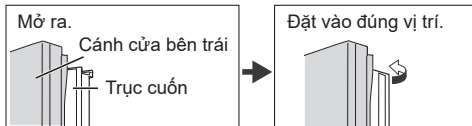
■ Nếu ngăn làm lạnh hoặc ngăn đông lạnh của tủ lạnh bị mở, tủ lạnh sẽ phát ra số tiếng bip theo bảng dưới đây.

Vui lòng đóng cửa.

Thời gian	Hẹn giờ
1 phút sau	Hai tiếng bip
3 phút sau	Bốn tiếng bip
5 phút sau	Hai tiếng bip liên tục

Yêu cầu

■ Khi thanh lật trên cánh cửa bị lật về phía trước, đặt nó vào đúng vị trí. (Nếu không cửa tủ không thể đóng được và có thể gây ra thiệt hại.)



Ngăn đông mềm

Nhiệt độ bên trong ngăn đông mềm có thể lựa chọn các mức "Ít lạnh", "Lạnh vừa", hoặc "Lạnh sâu".

Khi sử dụng tủ lạnh, có thể điều chỉnh nhiệt độ theo nhu cầu sử dụng riêng của bạn.

*Nhiệt độ được cài đặt mặc định khi xuất xưởng là "Lạnh vừa".

Sử dụng ngăn đông mềm

Xấp xỉ. -5 °C ~ -1 °C

- Thích hợp để bảo quản thực phẩm tươi như thịt hoặc cá. Tuổi thọ bảo quản của thịt hoặc cá sẽ lâu hơn so với việc bảo quản thực phẩm trong ngăn làm lạnh.
- Khi thực phẩm bị đông quá mức... Cá hoặc thịt thái lát có thể bị đông quá mức. Hãy cài đặt nhiệt độ ở mức "Ít lạnh" để tránh việc thực phẩm bị đông cứng.
- Khi thực phẩm không được làm đông một phần... Tùy theo loại thực phẩm như một khối thịt to hoặc một con cá lớn, điều kiện bảo quản và nhiệt độ xung quanh, thực phẩm có thể không được làm đông một phần như mong muốn. Khi đó, hãy cài đặt nhiệt độ sang mức "Lạnh sâu" (T. 10).

Dễ cắt.

Thực phẩm làm đông một phần có thể dễ dàng cắt hoặc thái. Sẵn sàng để nấu.



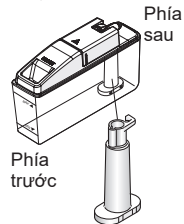
Cách làm đá tự động (Kiểu máy: NR-DZ601Y)

Khay làm đá tự động

Hộp đựng đá

Bộ làm đá tự động

Bình cấp nước
khoảng 1.2 lít



Bộ lọc nước

Để dễ dàng sử dụng bộ làm đá tự động



Vui lòng chỉ dùng nước uống khi làm đá tự động.



Không đổ các chất lỏng sau đây vào bình cấp nước.
(Chất lỏng dưới đây có thể gây hư hỏng hệ thống làm đá tự động)

Độ cứng của nước phải nhỏ hơn hoặc bằng 100 mg/L.



Nước uống



Nước ép, v.v.



Nước uống thể thao



Đồ uống có ga



Nước nóng

Mẹo vặt

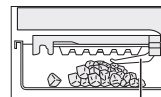
- Độ cứng của nước phải ở mức 100 mg/L hoặc thấp hơn. Khoáng chất có thể xuất hiện dưới dạng các hạt nổi màu trắng. Tuy nhiên, chúng không gây hại.
- Khi sử dụng bộ làm đá tự động lần đầu, mùi hoặc bụi có thể bám lên khay làm đá, v.v. Vui lòng bỏ lượt làm đá đầu tiên.
- Thường xuyên dùng nước để lau bình cấp nước. (T. 21)

Yêu cầu

- Không đổ nước trực tiếp vào hộp đá để làm đá. (Nếu không, hộp đựng đá có thể vỡ.)
- Không để thực phẩm hay những đồ vật khác vào hộp đựng đá. (Nếu không, lượng đá không thể được phát hiện chính xác và chế độ làm đá tự động có thể dừng lại hoặc không thể kéo hộp đựng đá ra ngoài.)

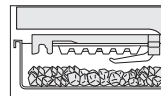
Lưu ý

Khi đá đầy và chạm vào cần phát hiện đá, chế độ làm đá sẽ tự động dừng.



Cần phát hiện băng

Các viên đá tạo thành đồng sẽ chạm vào cần phát hiện đá. (Khi ấn, chế độ làm đá tự động sẽ dừng).



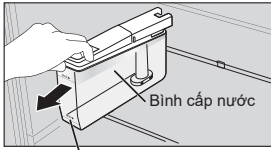
Dàn đều đá trong hộp đựng đá. (Để tạo thêm đá).

Sẽ mất nhiều thời gian hơn để làm đá trong những trường hợp sau.

- Lần sử dụng tủ lạnh đầu tiên. (Tốn ít nhất 24 giờ do chức năng làm đá tự động sẽ chỉ khởi động sau khi bên trong tủ lạnh đã đủ mát.)
- Khi nhiệt độ phòng thấp vào mùa đông hoặc cao vào mùa hè
- Khi xảy ra lỗi điện.
- Khi tủ lạnh chứa nhiều thực phẩm.

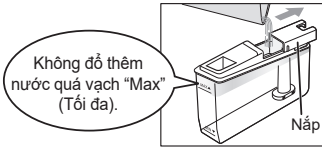
Cách làm đá*

- ① Lấy bình cấp nước ra ngoài.



Đổ nước vào nếu mực nước dưới vạch “Min”

- ② Đổ đầy nước



Trượt nắp và đổ nước vào bể chứa sau đó, đặt nắp lại vị trí ban đầu

- ③ Lắp bình cấp nước



Xác nhận hướng bình và lắp đến khi chạm vào chốt cuối cùng. (Nếu bình cấp nước không chạm vào chốt cuối cùng, đá sẽ không thể được tạo.)

*Đá được làm trong khoảng 2 tiếng, nhiệt độ ở mỗi ngăn đặt ở “Lạnh vừa”, cửa không mở.

Cách làm đá nhanh

■ Khi đặt ở chế độ [Quick Ice] (Làm đá nhanh), tốc độ làm đá sẽ tăng.

Đá có thể được tạo ra trong vòng ít nhất 90 phút*.

- ① Ấn nút [Enter] (Chọn) trên bảng điều khiển ngoài để bắt đầu quy trình (T. 10).
- ② Ấn nút [Up] (Lên) hoặc [Down] (Xuống) đến khi đèn LED nhấp nháy ở chế độ [Quick Ice] (Làm đá nhanh), sau đó ấn nút [Enter] (Chọn).
- ③ Ấn nút [Enter] (Chọn) lần nữa để xác nhận tùy chọn. Khi cài đặt hoàn tất, sẽ có tiếng chuông báo và đèn LED [Quick Ice] (Làm đá nhanh) bật.

Chú ý

- Khi muốn dừng làm đá nhanh giữa chừng, lặp lại các bước 1-3 bên trái. Đèn LED [Quick Ice] (Làm đá nhanh) sẽ tắt
- Sau khoảng 6 tiếng, chế độ sẽ tự động trở lại làm mát tự động thông thường
- Đèn LED [Quick Ice] nhấp nháy có nghĩa là hệ thống đã đông đang hoạt động. Chế độ làm đá nhanh sẽ tự động khởi động lại ngay sau khi quá trình đã đông kết thúc
- Trong suốt quá trình làm đá nhanh, năng lượng tiêu hao tăng cao hơn bình thường
- Chế độ ECONAVI không hoạt động trong khi cài đặt chế độ Quick Ice (Làm đá nhanh).

*Nhiệt độ phòng ở mức 20 °C, nhiệt độ trong mỗi ngăn được đặt ở “Lạnh vừa”, cửa không mở.

Cách dừng làm đá tự động

■ Dừng làm đá tự động nếu bạn không muốn làm đá và trước khi làm sạch hộp đựng đá.

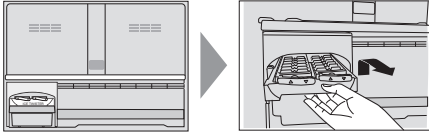
- ① Ấn nút [Enter] (Chọn) trên bảng điều khiển ngoài để bắt đầu quy trình (T. 10).
- ② Ấn nút [Up] (Lên) hoặc [Down] (Xuống) đến khi đèn LED nhấp nháy ở chế độ [Stop Ice] (Dừng làm đá), sau đó ấn nút [Enter] (Chọn) để lựa chọn.
- ③ Ấn nút [Enter] (Chọn) lần nữa để xác nhận tùy chọn. Khi cài đặt hoàn tất, sẽ có tiếng chuông báo và đèn LED [Stop Ice] (Dừng làm đá) sẽ tắt.

Chú ý

- Khi không sử dụng chế độ làm đá tự động trong thời gian dài, nên dừng chế độ làm đá tự động, đổ nước khỏi bình cấp nước và vệ sinh sạch.
- Bỏ số đá có trong hộp đựng đá, nếu không đá sẽ chảy hoặc dính với nhau qua quá trình thăng hoa.
- Lượng đá đang trong quá trình làm sẽ được rơi lại xuống khay sau khi hủy chế độ [Stop Ice] (Dừng làm đá).

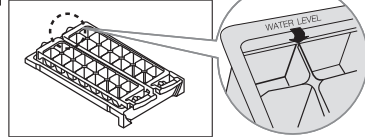
Cách làm đá (Kiểu máy: NR-DZ601V)

1 Kéo khay làm đá ra ngoài. (T. 22)



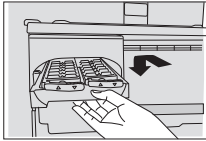
Kéo khay làm đá ra ngoài. (T. 22)

2 Đổ nước vào khay



Đổ nước vào không quá vạch “WATER LEVEL” (mức nước).

3 Đặt khay làm đá vào tủ



Đặt lại khay làm đá vào ngăn làm đá.

4 Lấy viên đá



Vặn khay làm đá theo chiều kim đồng hồ.
(Viên đá sẽ rơi vào hộp đựng đá.)

Lời khuyên khi sử dụng

Vị trí lưu trữ các loại thực phẩm khác nhau ?

Xấp xỉ.

1 °C ~ 7 °C

Ngăn làm lạnh

“Thực phẩm và đồ uống chế biến sẵn”

Để cất trữ thực phẩm và đồ uống thông thường hoặc cất trữ tạm thời để chuẩn bị sử dụng.



Xấp xỉ.

3 °C ~ 8 °C

Ngăn rau quả

“Hoa quả và rau”

Độ ẩm cao giúp hoa quả và rau luôn tươi ngon.



Xấp xỉ.

-5 °C ~ -1 °C

Ngăn đông mềm

“Thực phẩm tươi sống...”

Để bảo quản thịt, cá, thực phẩm chế biến sẵn (ví dụ như thịt xông khói và xúc xích) trong vòng một tuần.



Xấp xỉ.

-23 °C ~ -17 °C

Ngăn đông lạnh

“Thực phẩm khô hoặc đông lạnh...”

Để cất trữ thực phẩm lâu dài.



Nên được bọc kín trước khi cất trữ!

Để thực phẩm không bị đổi màu!



- Quả chanh đã cắt miếng
(→ Nhựa sẽ trở thành màu trắng.)

Để tránh gây mùi khó chịu!



- Tỏi hoặc rau có mùi nồng
(→ Mùi khó chịu sẽ bám vào các thực phẩm gần đó.)



Hướng dẫn vệ sinh tủ lạnh

Trước khi làm sạch hoặc bảo trì, cần đảm bảo đã ngắt nguồn điện. Không kết nối hoặc ngắt nguồn điện khi tay còn ướt.

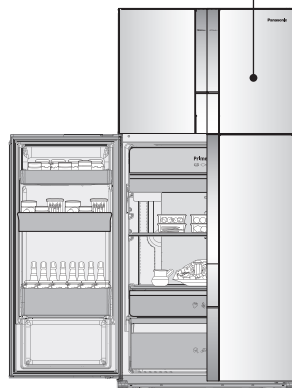
Khi ngắt nguồn điện, chờ 5 phút trước khi kết nối lại. Nếu không, máy nén sẽ không hoạt động.

Vệ sinh tủ lạnh ngay sau khi dính bẩn!

Nhanh chóng lau sạch các vết bẩn bên trong tủ trước khi chúng khô cứng lại. Cọ thể, dầu ăn hoặc mỡ lợn có thể làm lớp nhựa bị nứt và nước hoa quả có thể làm tủ lạnh bị đổi màu. Đối với những vết bẩn khó lau chùi, dùng vải thấm chất tẩy nhà bếp trung tính. Sau đó lau lại bằng vải ướt.



Lau bề mặt cửa bằng một tấm vải ẩm mềm.



Thường xuyên vệ sinh các chi tiết có thể tháo rời.

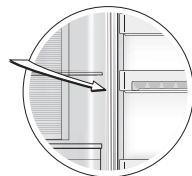
Vệ sinh khay đá 1 tuần 1 lần. Theo như hướng dẫn, tháo các khay, các ngăn cửa, v.v., ngâm và rửa chúng trong nước ấm 3 tháng 1 lần.



Vệ sinh gioăng cửa ít nhất 1 tháng 1 lần.

Vệ sinh bằng cách lau nhẹ nhàng. Ở vị trí này, chất bôi trơn được bôi lên để làm giảm ma sát với thân tủ lạnh. Cần thận không được lau hết chất bôi trơn.

Vị trí được bôi chất bôi trơn



Chú ý

Gioăng cửa có thể được thay thế bởi trung tâm dịch vụ được ủy quyền. Trong khi vệ sinh, gioăng cửa có thể tuột khỏi rãnh lắp. Khi đó, hãy ấn nó trở lại vào rãnh lắp.

Yêu cầu

Không được sử dụng các chất sau. (Nếu không, bề mặt sẽ bị xước hoặc bị ăn mòn.)



Chất tẩy rửa nhà bếp
(Chúng làm nứt nhựa)

Kiểm hoặc gần như kiềm



Chất tẩy rửa hoặc bột giặt



Êt xăng, chất pha loãng, cồn, axit, xăng dầu



Bàn chải cứng



Nước nóng

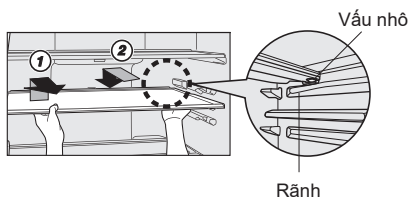
Hướng dẫn vệ sinh tủ lạnh

Khay

3 tháng một lần

■ Tháo khay

- ① Nâng mặt dưới khay lên và kéo ra phía trước. Khi các vấu nhỏ của khay không còn bám trên rãnh, xoay nghiêng và tháo khay ra.



■ Gắn khay

- ② Đẩy khay vào cho đến khi chạm đến chốt cuối.



Chú ý

- Khi tháo khay ở phía trên hộp rau quả, hãy kéo hộp rau quả ra trước và sau đó thực hiện các bước để tháo khay như miêu tả chi tiết phía trên.
- Trong trường hợp lắp khay vào và nó không ăn khớp, hãy kiểm tra để chắc chắn rằng bạn đã lắp đúng loại khay.
- Các khay được làm từ kính và nặng. Vui lòng vận chuyển cẩn thận để không làm rơi và gây hư hại hoặc chấn thương. Để lắp khay, giữ mặt nhỏ ra của khay quay về phía dưới và lắp vào một cách vững chắc.

Giá đỡ khay trứng / Giá đỡ chai

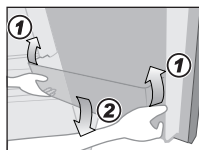
3 tháng một lần

■ Tháo giá

- ① Nâng lên, lần lượt giữa bên phải và bên trái.

■ Gắn giá

- ② Đặt trên cả hai giá đỡ, sau đó ấn xuống cho đến khi chạm đến cuối giá đỡ.

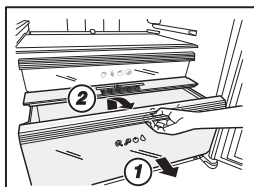


Hộp rau quả

3 tháng một lần

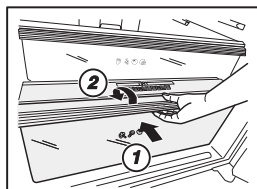
■ Tháo hộp

- ① Kéo hộp về phía trước cho tới khi chạm chốt cuối.
- ② Nhẹ nhàng nâng phần trước hộp lên và tháo ra hoàn toàn.



■ Gắn hộp

- ① Lắp hộp vào giá đỡ.
- ② Nhẹ nhàng nâng hộp lên và đẩy về phía trước cho đến khi chạm tới chốt cuối.



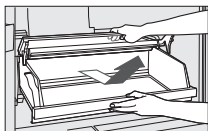
Hướng dẫn vệ sinh tủ lạnh

Hộp trữ đông kháng khuẩn khử mùi / Hộp ngăn đông mềm

3 tháng một lần

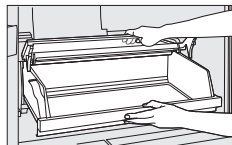
■ Tháo khay

Kéo khay ra càng xa càng tốt. Nâng khay đựng thịt lên, nghiêng khay đi và nhấc khay đựng thịt ra khỏi ngăn tủ.



■ Gắn khay

Nâng khay đựng thịt, nhấn mặt sau của khay lên và gắn dọc theo các rãnh ngăn bên trong.



Chú ý

- Khi tháo hay gắn khay, phải chắc chắn nắm lấy tay cầm của khay bằng tay đang ngửa ra. Vui lòng tham khảo hình minh họa ở trên. (Nếu không, cửa ngăn làm lạnh có thể vô tình đập trúng ngón tay của bạn).

Bình cấp nước / Bộ lọc nước (Kiểu máy: NR-DZ601Y)

1 tuần một lần

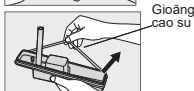
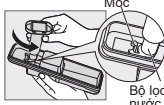
① Mở nắp và dùng nước làm sạch bình cấp nước.

② Xoay bộ lọc nước để gỡ móc treo và tháo nó ra.

③ Nhẹ nhàng rửa bộ lọc trong nước.

④ Tháo miếng gioăng cao su trên cạnh tủ và rửa sạch với nước.

⑤ Lắp bộ lọc nước và gioăng cao su vào vị trí.



Chú ý

- Nếu có cặn nước hoặc tắc nghẽn trong thiết bị lọc nước, đá có thể không được làm đúng cách.

Hộp đựng đá (Kiểu máy: NR-DZ601Y)

3 tháng một lần

■ Tháo khay

Tháo các vấu nhỏ bằng cách nhấc lên và kéo khay đá và/hoặc hộp đựng đá về phía trước cho đến khi khay được tháo ra khỏi tủ.



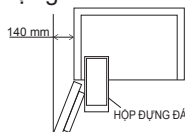
■ Gắn khay

Đẩy khay đá và hộp đựng đá đến khi chạm vào chốt cuối cùng



Chú ý

- Ấn dừng chức năng làm đá tự động trước khi làm sạch hộp đựng đá. (T. 17)
- Vui lòng mở cửa ngăn đông lạnh rộng hơn độ mở của hộp đựng đá để tránh làm xước ngăn này.



Hướng dẫn vệ sinh tủ lạnh

Khay làm đá (Kiểu máy: NR-DZ601Y)

3 tháng một lần

Khay làm đá được làm sạch nhờ chức năng [Làm sạch tự động].

- ① Để trống hộp đá.
- ② Ấn nút [Enter] (Chọn) trên bảng điều khiển ngoài để bắt đầu quy trình.
- ③ Ấn nút [Up] (Lên) hoặc [Down] (Xuống) đến khi đèn LED nhấp nháy ở chế độ [Stop Ice/Auto Clean]. (Dừng làm đá/Làm sạch tự động).
- ④ Ấn và giữ nút [Enter] khoảng 10 giây.
- ⑤ Khi còi kêu 2 lần, quá trình làm sạch đang bắt đầu.
- ⑥ Khi tiếng còi dừng một lần, việc làm sạch được hoàn tất.
- ⑦ Mở cửa và làm sạch hộp đá.

Chú ý

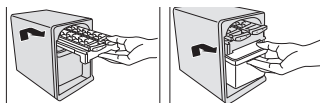
- Đảm bảo bể cấp nước chưa đầy nước
- Mất khoảng 2 phút để hoàn tất quá trình làm sạch.
- Quá trình làm sạch sẽ không diễn ra nếu cửa không đóng kín hoàn toàn.

Khay đá / Hộp đựng đá (Kiểu máy: NR-DZ601V)

3 tháng một lần

■ Tháo khay

Tháo các vấu nhô bằng cách nhấc lên và kéo khay đá và/hoặc hộp đựng đá về phía trước cho đến khi khay được tháo ra khỏi tủ.

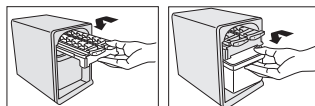


Khay đá

Hộp đựng đá

■ Gắn khay

Đẩy khay đá và hộp đựng đá đến khi chạm vào chốt cuối cùng.

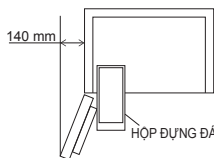


Khay đá

Hộp đựng đá

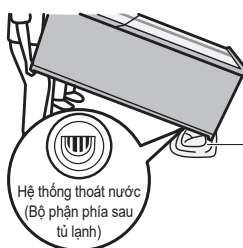
Lưu ý

- Có thể tháo rời khay đá, hộp đựng đá hoặc tháo toàn bộ khay đá để tăng không gian trong ngăn đông lạnh.
- Vui lòng mở cửa ngăn đông lạnh rộng hơn độ mở của hộp đựng đá để tránh làm xước ngăn này.



Khay xả nước (Phía sau tủ lạnh)

- Đặt một khay chứa (cao khoảng 2 cm hoặc thấp hơn) dưới hệ thống thoát nước ở giữa mặt sau của tủ lạnh. Nghiêng tủ về sau và đổ nước từ hệ thống thoát nước vào thùng chứa. (Nghiêng thật chậm để nước không đổ tràn ra ngoài)



Sử dụng khăn vải, v.v...
(Nước có thể tràn)

Xử lý sự cố

Trước khi gọi cho Trung tâm bảo hành hãy kiểm tra các bước sau:

Tủ lạnh không hoạt động.

- Kiểm tra để đảm bảo phích cắm và đầu nối đều trong tình trạng hoạt động tốt.
- Kiểm tra xem có trục trặc gì ở hệ thống cầu chì chính và hệ thống điện trong nhà hay không.
- Kiểm tra bằng cách rút phích cắm và đợi trong 5 phút trước khi cắm lại.

Tủ lạnh không đủ mát.

- Kiểm tra để đảm bảo đèn LED hiển thị ở đúng vị trí trên bảng điều khiển.
- Kiểm tra xem tủ lạnh có đang hoạt động quá tải hay không hay có quá nhiều thực phẩm nóng bên trong tủ lạnh hay không?
- Tủ lạnh có để trực tiếp dưới ánh nắng hay nguồn nhiệt hay không?
- Cửa tủ lạnh có đóng kín hoàn toàn chưa?
- Tủ lạnh có bị đóng mở quá nhiều hay không?

**Sự động
sương,
động
tuyệt.**

**Bên
ngoài**

- Khi độ ẩm không khí tăng cao, có khả năng hơi ẩm sẽ ngưng tụ trên bề mặt tủ, quanh gioăng cửa hoặc trên bề mặt cánh cửa. Hiện tượng này sẽ hết khi độ ẩm không khí giảm. Hãy lau sạch bằng khăn khô, mềm.

**Bên
trong**

- Kiểm tra xem cửa tủ đã đóng kín chưa?
- Có đóng mở cửa tủ quá thường xuyên không?
- Khi độ ẩm thời tiết cao, thời gian mở cửa lâu hoặc khi làm đá nhiều có thể hình thành tuyết bên trong ngăn đông lạnh. Hiện tượng này là bình thường. Hãy lau sạch bằng khăn khô và mềm.



Tủ lạnh phát ra tiếng ồn.

- Kiểm tra xem tủ lạnh đã đứng thẳng bằng chưa, và có được lắp đặt đúng cách không?
- Kiểm tra xem có vật gì đụng vào tủ lạnh hay không?
- Âm thanh răng rắc phát ra do các việc điều chỉnh nhiệt độ các bộ phận bên trong, đây là hiện tượng bình thường.
- Sau khi lắp đặt, tủ lạnh có thể phát ra âm thanh lớn. Âm thanh sẽ nhỏ dần khi tủ lạnh được làm lạnh.
- Có thể có tiếng huýt bên trong tủ lạnh khi mở và đóng cánh tủ. Nguyên nhân là do không khí bên ngoài được hút vào qua đường ống ở mặt sau của tủ lạnh giúp cân bằng tốt hơn quá trình lưu thông không khí bên trong thiết bị.

**Thực phẩm bị
đông lạnh.**

- Bạn có đặt thực phẩm gần ống gió lạnh không?
- Bạn có điều chỉnh bộ điều khiển nhiệt độ ở "Max" (Lạnh sâu)? Điều chỉnh sang "Min" (Ít lạnh)?
- Bạn có đặt thực phẩm ở ngăn đông mềm không?

Xử lý sự cố

Tủ lạnh có mùi.

- Có đặt thực phẩm nặng mùi bên trong tủ mà không bao, gói lại hay không?

Mặt trước và mặt sau tủ bị ẩm, nóng.

- Hệ thống tỏa nhiệt được bố trí bên trong vách tủ nên nhiệt độ mặt sau và hai bên tủ có thể bị nóng khi tủ hoạt động.
- Sau lưng và hai bên thân tủ sẽ nóng hơn khi tủ mới hoạt động hoặc khi đóng, mở cửa tủ quá thường xuyên.

Các âm thanh bình thường của tủ lạnh.

- Khi tủ lạnh mới khởi động sẽ nghe thấy âm thanh như tiếng nước chảy, tiếng sôi, tiếng cọt kẹt. Đây là âm thanh của dòng chảy môi chất lạnh trong hệ thống làm lạnh.
- Khi hệ thống tự động xả tuyết vận hành sẽ phát ra tiếng ồn.
- Sự giãn nở của các chi tiết bên trong tủ lạnh trong quá trình làm lạnh có thể gây ra tiếng kêu rắc rắc.
- Máy nén có thể kêu to hơn thông thường khi tủ làm lạnh với công suất cao trong các trường hợp: sử dụng tủ lần đầu, tủ chưa đủ lạnh, đóng/mở tủ quá thường xuyên. Máy nén hoạt động êm hơn sau khi đã làm lạnh đủ.

Đèn không sáng.

- Hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ của Panasonic.

Bảng điều khiển nhấp nháy.

- Bạn có đang điều chỉnh nhiệt độ của tủ lạnh hoặc tủ đông không?
→ Nhấp nháy trong khi cài đặt. Vui lòng hủy.

Làm đá tự động.

Tủ không làm đá.

- Quá trình làm đá bắt đầu sau khi bên trong tủ lạnh đã đủ lạnh. (Có thể mất hơn 24 giờ để bắt đầu sử dụng)
- Kiểm tra xem “Dùng làm đá” đã được đặt chưa. (T. 17)
- Đảm bảo đầy hết ngăn chứa nước và khay đá vào đúng vị trí. (T. 17)
- Không để thực phẩm trong bộ làm đá. (T. 16)
- Không lắp hoặc tháo khay đá thường xuyên.
- Kiểm tra xem nước trong hộp chứa nước đã gần hết chưa.
- Nếu nước tràn trên ngăn đựng đá, hãy lau sạch.
- Nếu nước trong bình không giảm đi sau một thời gian tức là chế độ làm đá đang không hoạt động.
- Vui lòng liên hệ với trung tâm dịch vụ của Panasonic.

Đá không đông đặc thành tảng

- Cài đặt nhiệt độ của ngăn đá có được đặt thành “Ít lạnh” không?
→ Đặt thành “Lạnh vừa” (hoặc “Lạnh sâu”) (T. 10)

Hình dạng đá khác lạ.

- Kênh dẫn nước của khay đá có thể bị đóng băng, gây ra các chỗ lõm hoặc chỗ nổi.
- Nếu để đá lâu ngày đá sẽ bị cuộn lại hoặc kết lại do hiện tượng thăng hoa.
- Khi ngăn chứa nước cạn nước, các cục đá nhỏ có thể hình thành.

Thông số kỹ thuật

Kiểu máy		NR-DZ601Y	NR-DZ601V
Xếp hạng sao ngăn đông lạnh			
Dung tích (L) (TCVN 7828:2016 TCVN 7829:2016)	Tổng cộng	550	
	Ngăn đông lạnh	156	
	Ngăn làm lạnh Ngăn đông mềm	394	
Kích thước bên ngoài Rộng x Sâu x Cao (mm)		806 x 785 x 1847	
Trọng lượng thực (kg)		101	100
Môi chất làm lạnh		R600a	
Hệ thống làm lạnh		Làm lạnh không đóng tuyết.	
Điện áp quy định (V) Tần số quy định (Hz)		Tham khảo nhãn định mức đặt ở bên trong cửa.	

Ghi nhớ

[illegible]

Ghi nhớ

This image shows a single sheet of white paper with horizontal blue ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There are no margins, text, or other markings on the paper.

Website: <https://www.panasonic.com>